TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **09**/2019/HSST
Ngày: 21-01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thìn
Ông Từ Đức Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2019 theo quyết định dưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 07/01/2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC TH, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai

Trú tại: Thôn a, ấp T B, xã B M, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 7/12
Dân tộc : Kinh Giới tính : Nam
Tôn giáo : Thiên chúa Quốc tịch : Việt Nam
Con ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1972.
Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình.
Chưa có vợ con.
Tiền án: Không
Tiền sự: 01, cụ thể:

- Ngày 19/01/2018 bị Công an huyện Trảng Bom xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

**** Bị hại:*** **Chị Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1989**
Trú tại: Đường ab, Thôn c, ấp T B, xã B M, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

**** Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan:***

1/ Anh Bùi Xuân Ngh, sinh năm 1994

Trú tại: Số bc, thôn d, ấp T B, xã B M, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn a, ấp T B, xã B M, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ph có mặt, anh Ngh và ông Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 17/9/2018, Nguyễn Ngọc Th đi bộ ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Bích Ph ở tại thôn c, ấp T B, xã B M, huyện Tr B, Th phát hiện thấy nhà chị Ph cổng không khóa, trong sân dựng hai xe mô tô nhưng không có người trông coi nên Th nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Th lén lút mở cửa cổng đột nhập vào bên trong trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 60B8-825.44 hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen. Sau đó, Th dắt bộ đến khu vực rẫy trồng mì thuộc thôn e, ấp T B, xã B M để cất giấu chiếc xe rồi đi bộ về nhà.

Bị mất tài sản, chị Ph đã trình báo Công an xã B M và giao nộp đoạn video clip ghi lại hình ảnh Nguyễn Ngọc Th thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe. Công an xã B M đã lập hồ sơ ban đầu và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản thiệt hại. Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô hiệu YAMAHA Exciter biển số 60B8-825.44 có trị giá là 28.000.000đ.

- *Xử lý vật chứng:*

+ Nguyễn Ngọc Th khai sau khi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 60B8-825.44 của chị Ph, Th đem giấu ở vườn mì và bị mất nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không thu hồi được.

+ Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh Nguyễn Ngọc Th thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Tòa lưu theo hồ sơ vụ án.

- *Về dân sự:* Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Ngọc Th đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích Ph số tiền 30.000.000đ, chị Ph đã nhận tiền và cam kết không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 18/CT/VKS-TB ngày 03/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom

để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th từ 06 tháng đến 08 tháng tù; Về xử lý vật chứng: 01 USB ghi lại hình ảnh Nguyễn Ngọc Th thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Để có tiền tiêu xài cá nhân và lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Bích Ph trong việc quản lý tài sản. Nên vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 17/9/2018, bị cáo Nguyễn Ngọc Th đi ngang qua nhà chị Ph ở thôn c, ấp T B, xã B M, huyện Tr B thì phát hiện thấy nhà chị Ph cổng không khóa, trong sân dựng hai xe mô tô nhưng không có người trông coi. Bị cáo đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 60B8-825.44 hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen. Trị giá chiếc xe là 28.000.000đ. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng đã bị Công an huyện Trảng Bom xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" vào ngày 19/01/2018, bằng hình thức phạt tiền, chưa đóng tiền phạt. Nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho mình mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật nên xét thấy cần xử bị cáo mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật.

[3]. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra. Đây là những tình tiết được áp dụng quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong chính sách Pháp luật của Nhà nước.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Bị hại – chị Nguyễn Thị Bích Ph đã nhận số tiền bồi thường 30.000.000đ và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Bùi Xuân Ngh đã bán chiếc xe mô

tô biển số 60B8-825.44 hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen cho chị Ph bằng giấy tay, chưa sang tên và ông Nguyễn Văn Th bồi thường 30.000.000đ cho chị Ph đều không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt và các biện pháp tư pháp phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Th 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án phạt tù.

2. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên và đóng mộc)

Đỗ Thùy Dung